TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI** Bản án số:84/2022/HSST Ngày 23/8/2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:** Ông **Đặng Quang Phúc**
- Các Hội thẩm nhân dân**: 1/ Ông Nguyễn Thế Long**
2/ bà Đặng Thị Thơm
- Thư ký phiên tòa**: Ông Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án nhân dan huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Duy Đ, sinh năm 1993 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp .., xã Lộ ..., huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Họ tên cha: Phạm Đức L, (chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1961; bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh, chị em; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đông Nai xử phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". chấp hành xong bản án ngày 31/3/2014.

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đông Nai xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 24/9/2016 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 11/5/2022 đến nay.

** Bị hại:*

01. Lê V – sinh năm 1978; Nơi cư trú; ấp HT, xã HL, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

02. Nguyễn Văn M – sinh năm 1978; Nơi cư trú; ấp HN, xã HL, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh L, anh M vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn H, sinh năm 1994, Phạm Duy Đ, sinh năm 1993, cả hai cùng trú tại xã Lộ , huyện Th Nh là những đối tượng từng có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, do không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích bản thân, H và Đ rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài.

Vào khoảng 19 giờ ngày 26/11/2021, Phạm Duy Đ gọi điện thoại cho Dương Văn H rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý nên sử dụng xe mô tô biển số 60B2-606.49 đi đến nhà Phạm Duy Đ cả hai cùng nhau đi vào khu vực vườn rẫy trồng chuối của anh Lê V, sinh năm 1978, ở ấp HT, xã HL, huyện TN, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày khi đến rẫy nhà anh L, Dương Văn H đứng ngoài cảnh giới, Phạm Duy Đ lén lút đột nhập vào trong chòi rẫy phát hiện có 01 bộ máy xịt thuốc hiệu Vinafarm VNDCX-160 Đạt kéo ra ngoài đường cùng với H đưa lên xe mô tô rồi cả hai cùng nhau đưa máy xịt thuốc về cất dấu trong rẫy nhà dân bên đường rồi về nhà. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/11/2021 Phạm Duy Đ tiếp tục gọi điện thoại cho Dương Văn H rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý đến nhà chở Đ cùng đi đến vườn rẫy của gia đình anh Lê V. Hùng đứng ngoài cảnh giới, Đ lén lút đột nhập vào bên trong chòi rẫy nơi gia đình anh L và những người làm công đang ngủ, Đ lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động (do trời tối nên không xác định được chủng loại) đưa ra ngoài cho Dương Văn H cất dấu, Đ tiếp tục đột nhập vào chòi rẫy gần đó lấy trộm 01 điện thoại Huawei Y7 Pro của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1978 rồi quay lại nơi H đang đứng chờ đưa cho Hùng cất dấu, rồi Đ quay lại tiếp tục trộm cắp tài sản của gia đình anh L, lấy trộm thêm được 01 điện thoại hiệu oppo thì gia đình anh L phát hiện truy hô, Đ bỏ chạy ra phía vườn chuối vứt điện thoại này lại rồi bỏ chạy thoát, anh Lê V và người trong nhà anh L truy đuổi bắt giữ được Dương Văn H. Ngay sau đó Công an xã Hưng Lộc đến hiện trường lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Dương Văn H và thu giữ 03 điện thoại di động gồm 01 điện thoại hiệu Huawei, 01 điện thoại hiệu Oppo và 01 điện thoại hiệu Iphone 6, 01 xe mô tô biển số 60B2-60649, vụ việc được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất giải quyết theo quy định.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 1133/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Thống Nhất, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno4, màu xanh, RAM 8GB, đã qua sử dụng, có giá trị 4.000.000 đồng; 01 máy nổ hiệu VINAFARM VNDCX-160, động cơ 5.5hp màu trắng và 01 đầu phun xịt áp lực hiệu Mitsuyama TL-29CP, công suất 1.0hp, màu xanh có giá trị 3.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 156/KL-HĐĐGTS ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Thống

Nhất, kết luận: 01 điện thoại di động HUAWEI Y7 Pro 2019, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 600.000 đồng.

Tổng giá tài sản bị cáo Phạm Duy Đ và đồng bọn đã chiếm đoạt có giá trị là 7.600.000 đồng *(Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Duy Đ đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

+/ Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng đen, biển số 60B2-606.49, đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Nhật, 01 điện thoại Iphone 6, màu vàng của Dương Văn H, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno4, 01 máy nổ hiệu VINAFARM VNDCX-160 và 01 đầu phun xịt áp lực hiệu Mitsuyama TL-29CP, là tài sản hợp pháp của anh Lê V đã được giải quyết theo Bản án số 56/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- 01 điện thoại di động HUAWEI Y7 Pro 2019. Là tài sản của anh Nguyễn Văn M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh M.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen của Phạm Duy Đ liên lạc với Dương Văn H rủ rê đi trộm cắp tài sản, cơ quan điều tra đã thu giữ, cần tịch thu sung công.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê V và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo Phạm Duy Đ bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 52/VKS-HS ngày 18/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Phạm Duy Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Phạm Duy Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) phạt bị cáo Phạm Duy Đ mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Duy Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 27/11/2021 và sáng ngày 28/11/2021, Phạm Duy Đ và Dương Văn H đã đột nhập vào chòi rẫy của anh Lê V và anh Nguyễn Văn M tại ấp HT, xã HL, huyện TN, tỉnh Đồng Nai trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno4, 01 máy nổ hiệu VINAFARM VNDCX-160 và 01 đầu phun xịt áp lực hiệu Mitsuyama TL-29CP và 01 điện thoại di động HUAWEI Y7 Pro 2019. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của người bị hại có tổng giá trị là 7.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Duy Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Duy Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã từng bị xét xử 02 lần nhưng không lấy đó làm gương để thay đổi, sửa chữa bản thân mà vẫn tính nào tật nấy chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hành phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô Honda Vision, màu trắng đen, biển số 60B2-606.49, đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Nhật, 01 điện thoại Iphone 6, màu vàng của Dương Văn H, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno4, 01 máy nổ hiệu VINAFARM VNDCX-160 và 01 đầu phun xịt áp lực hiệu Mitsuyama TL-29CP, là tài sản hợp pháp của anh Lê V đã được giải quyết theo Bản án số 56/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nên không đặt ra xem xét.

- 01 điện thoại di động HUAWEI Y7 Pro 2019. Là tài sản của anh Nguyễn Văn M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh M là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen của Phạm Duy Đ liên lạc với Dương Văn H rủ rê đi trộm cắp tài sản, cần tịch thu sung công là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Phạm Duy Đ đã bị xét xử theo Bán số 56/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Duy Đ** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Phạm Duy Đ** 01(một) năm 06(sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2022**.**

[4] *Về các biện pháp tư pháp*: căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu đen của Phạm Duy Đ liên lạc với Dương Văn H rủ rê đi trộm cắp tài sản.

(vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Công an huyện Thống Nhất).

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Duy Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị hại; Bị cáo;
- Lưu HS.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Quang Phúc